

Bản án số: **36/2024/HS-ST**

Ngày: 11 - 9 - 2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Phú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Thanh Bình

Ông Phạm Việt Cường

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thúy Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST-HS ngày 28/8/2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn D, sinh ngày 05/3/1979 tại thị xã Ng L, tỉnh Yên Bái; trú tại: Thôn M Ch, xã H S, thị xã Ng L, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Ph (đã chết) và bà Tòng Thị Ch (đã chết); có vợ là Lê Thị X, sinh năm 1983; trú tại: Thôn M Ch, xã H S, thị xã Ng L, tỉnh Yên Bái và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2021/HSST ngày 04/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong ngày 13/3/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/5/2024, tạm giam ngày 31/5/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. "Có mặt".

- *Người làm chứng:* Vũ Tiến N, sinh năm 1990; trú tại: Tổ 3, phường C Th, thị xã Ng L, tỉnh Yên Bái. "Vắng mặt không có lý do".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ ngày 29/5/2024, tổ công tác của Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái phát hiện tại nhà ở của Hoàng Văn D, thuộc thôn M Ch, xã H S, thị xã Nghĩa Lộ có 02 người đang có hành vi nghi vấn là trao đổi mua bán trái phép chất ma túy, khi tổ công tác kiểm tra thì 01 người bỏ chạy, sau đó đã bị giữ lại, trong đó có Hoàng Văn D là chủ nhà và Vũ Tiến N, trú tổ 3, phường C Th, thị xã Nghĩa Lộ, cả hai đều khai nhận D vừa bán cho N 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng thì bị Công an đến kiểm tra. D tự giác giao nộp 01 túi nilon màu trắng có khóa nhựa, bên trong có 05 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, trong mỗi gói giấy đều có chứa chất bột màu trắng, D khai là ma túy, loại Heroine. Tạm giữ tại túi quần phía trước bên trái D đang mặc số tiền 450.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; kiểm tra người Vũ Tiến N không phát hiện thu giữ đồ vật gì, N khai nhận trong lúc bỏ chạy đã làm rơi mất gói Heroine vừa mua được của D, hồi 19 giờ 50 phút cùng ngày 29/5/2024 tổ công tác đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy.

Hồi 20 giờ 25 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn D, kết quả khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra đã chứng minh được: Do nghiện ma túy nên sáng ngày 24/5/2024, Hoàng Văn D một mình đi bộ đến khu vực thôn H T, xã T Đ, huyện Tr T, tỉnh Yên Bái tìm mua Heroine để sử dụng và bán cho người khác. D gặp một người đàn ông dáng thấp bé, cao khoảng 1,5m và mua của người này 01 gói ma túy với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D mang về nhà và chia nhỏ số ma túy trên thành nhiều phần, gói vào giấy màu trắng có dòng kẻ. D đã sử dụng một phần cho bản thân và bán cho một số người, nhưng không biết họ là ai. Ngoài ra, D có bán ma túy cho Vũ Tiến N 02 lần, mỗi lần 01 gói, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 25/5/2024 tại nhà ở của mình D đã bán cho Vũ Tiến N 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng;

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 29/5/2024 tại nhà ở của mình D đã bán cho Vũ Tiến N 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, sau khi vừa bán ma túy xong thì bị Công an kiểm tra và bắt giữ, D đã giao nộp cho lực lượng Công an 05 gói Heroine khi bị bắt quả tang.

Lời khai của Hoàng Văn D phù hợp với lời khai của Vũ Tiến N.

Tại bản kết luận giám định số: 327/KL-KTHS ngày 07/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ do Hoàng Văn D giao nộp có tổng khối lượng là 0,28 gam; 0,08 gam trích từ 0,28 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 322/KL-KTHS ngày 06/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: “01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000đ; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000đ; 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000đ gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKS-NL ngày 23/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ng L đã truy tố bị cáo Hoàng Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ là “Người phạm tội tự thú” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

* Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

+ Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,2 gam Heroine được niêm phong trong 01 phong bì; 01 túi nilon màu trắng có khóa nhựa một đầu; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh giấy gói.

+ Tịch thu của Hoàng Văn D số tiền 100.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước; truy thu của D 100.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

+ Trả lại cho bị cáo D số tiền 350.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng;

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

* Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn D đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong việc điều tra, truy tố bị cáo đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng Vũ Tiến N cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện, do nghiện ma túy và háms lợi bất chính nên Hoàng Văn D đã mua ma túy về sử dụng và bán cho Vũ Tiến N kiếm lời. Trong các ngày 25 và 29/5/2024, bị cáo đã 02 lần bán ma túy cho Vũ Tiến N, thu được số tiền 200.000 đồng. Tổng khối lượng ma túy thu giữ khi bắt quả tang là 0,28 gam là ma túy, loại Heroine.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo Hoàng Văn D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi Mua bán trái phép chất

ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi bất chính và để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy của bản thân nên bị cáo cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi nêu trên của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Từ đó đã có đủ căn cứ khẳng định hành vi mà bị cáo D thực hiện đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự thú” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại các điểm r, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân:

Năm 2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến nay tuy không bị coi là người có tiền án nhưng nghiện chất ma túy thể hiện là người có nhân thân xấu.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử lý bị cáo một cách nghiêm minh, với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Trại giam để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, là lao động tự do không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Tổng khối lượng Heroine thu giữ trong vụ án là 0,28 gam, đã lấy 0,08 gam làm mẫu vật gửi giám định, còn lại 0,2 gam Heroine, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 túi nilon màu trắng; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh giấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với số tiền 450.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét trong số tiền này có 100.000 đồng là tiền do bị cáo bán ma túy cho Vũ Tiến N trong ngày 29/5/2024 mà có nên tịch thu để nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, còn lại 350.000 đồng không liên quan đến tội phạm trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu Nokia thu giữ của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Ngày 25/5/2024 bị cáo bán cho Vũ Tiến N 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, số tiền này bị cáo đã chi tiêu hết, nên cần tịch thu để nộp Ngân sách nhà nước.

[8] Các đối tượng và hành vi khác: Đối với Vũ Tiến N trong ngày 25/5/2024 đã mua 01 gói Heroine của Dự và sử dụng hết và làm rơi mất gói Heroine mua ngày 29/5/2024 không thu giữ được nên không xác định được khối lượng. Vì vậy, Công an thị xã Nghĩa Lộ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nam là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hoàng Văn Dự, do bị cáo không biết tên, tuổi và địa chỉ chính xác của người này nên không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn D **08 (tám)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2024.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,2 gam Heroine; 01 túi nilon màu trắng; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong và các mảnh giấy.

- Tịch thu của bị cáo Hoàng Văn Dự số tiền 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn D số tiền 350.000 đồng (*ba trăm, năm mươi nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã cũ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tạm giữ ngày 28/8/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ).

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự thị xã Nghĩa Lộ;
- CA thị xã Nghĩa Lộ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Hạnh Sơn (TB);
- Chi cục Hải quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Thị Phú